

Bản án số: 24/2023/HS-ST
Ngày: 22 -12- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thu Hiệp

Ông Lưu Thành Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thành - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Lê Ánh Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2023/TLST HS ngày 30/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HS ngày 11/12/2023 đối với bị cáo:

Hồ Văn K; sinh ngày: 01/01/1998, tại: xã C, huyện P, tỉnh Q; Nơi cư trú: thôn 5, xã C, huyện P, tỉnh Q; nghề nghiệp: không ổn định; trình độ văn hóa (học vấn): không biết chữ; dân tộc: Gié Triêng; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn T (chết) và bà Hồ Thị N (sinh năm 1968); tiền án: Ngày 12/01/2023, bị Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 04 tháng 01 ngày tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 08/2023/HS-ST; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 27/9/2023, tạm giam ngày 03/10/2023; hiện đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Lương Đình N - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam, có mặt.

- Bị hại:

Lường Đình S, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Tổ dân phố số 3, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Hồ Thị H, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Tổ dân phố số 3, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q, có mặt.

Hồ Văn X, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Tổ dân phố số 4, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/9/2023, Hồ Văn K đến ở nhờ lán trại của ông Hồ Văn X tại khu vực Nước Trèo thuộc tổ dân phố số 4, thị trấn Khâm Đức, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam để đi làm keo. Tại đây, trưa ngày 26/9/2023, Hồ Văn K phát hiện bên hông nhà của bà Hồ Thị H gần với lán trại của ông X, có dựng hai chiếc xe máy, không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp xe máy để làm phương tiện đi lại. Hồ Văn K về lán trại của ông X lấy một con rựa mang sang và dùng mũi rựa để mở ổ khoá điện của chiếc xe máy loại Sirius, màu đen đỏ, biển kiểm soát 92P1-059.56 của ông Lường Đình S (chồng của bà Hồ Thị H), do ổ khoá điện đã bị hỏng trước đó nên K mở được khoá xe, tiếp đó, K đem con rựa về cất lại tại vị trí cũ trong lán trại của ông X rồi lấy balo đựng quần áo đi đến chiếc xe đã mở khoá, K khởi động và điều khiển xe máy trên đi đến xã Trà Bui, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam để lấy tiền công làm keo trước đây. Đến sáng ngày 27/9/2023, K không lấy được tiền công làm keo nên quay về xã Trà Đốc, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam thì gặp người quen rủ đi làm vàng, trên đường đi thì K bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ tang vật, mời về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Hồ Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp chiếc xe máy nêu trên.

Tại Kết luận định giá số 02/KL-ĐG ngày 29/9/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Phước Sơn xác định: Chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha-Sirius, màu sơn đen đỏ, biển kiểm soát 92P1-059.56, số máy E3X9E287455, số khung 3220HY064552, có giá trị tại thời điểm Hồ Văn K lấy trộm là 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*).

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKSPS-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Hồ Văn K tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khai nội dung như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo, vì ngày 12/01/2023, Hồ Văn K bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 04 tháng 01 ngày tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 08/2023/HS-ST chưa được xóa án tích đến ngày 26/9/2023, Hồ Văn K lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện K tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, bị cáo hiện nay là lao động chính trong gia đình quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù.

Không đề nghị xử phạt bổ sung vì bị cáo có hoàn cảnh K tế khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lương Đình S đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Phước Sơn đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu ông Lương Đình S 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha - Sirius, màu sơn đen đỏ, biển kiểm soát 92P1-059.56, số máy E3X9E287455, số khung 3220HY064552, đã qua sử dụng, không rõ chất lượng.

Đối với 01 con rựa có lưỡi bằng kim loại dài 25 cm, mũi nhọn, phần cán bằng gỗ dài 40 cm, đã qua sử dụng, đây là công cụ Hồ Văn K đã sử dụng để mở khoá chiếc xe máy để trộm cắp nêu trên. Con rựa thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Hồ Văn X, quá trình điều tra, xác định ông X không biết việc Hồ Văn K dùng con rựa này vào việc phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho ông Hồ Văn X.

Luận cứ của người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không được đi học, gia đình thuộc hộ nghèo, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Mục đích lấy trộm xe để làm phương tiện đi lấy tiền công lao động. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại cũng có một phần lỗi trong việc quản lý tài sản, tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu giữ và trả lại cho bị hại, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình

sự xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm về với gia đình nuôi mẹ già. Đề nghị miễn án phí cho bị cáo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, hộ nghèo.

Bị cáo thống nhất luận tội của Kiểm sát viên, luận cứ bào chữa, không tranh luận gì, nhận tội.

Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên.

Đôi đáp của Kiểm sát viên: Không thống nhất đề nghị của người bào chữa về áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì pháp luật không quy định thiệt hại như thế nào là không lớn, không chấp nhận ý kiến của người bào chữa cho rằng bị hại có phần lỗi vì không quản lý tài sản, vì bị hại đã để xe bên hông nhà và có khóa, nhưng bị cáo đã cố ý chiếm đoạt xe máy, nên phá khóa xe và trộm cắp xe máy để làm phương tiện đi lại.

Người bào chữa cho bị cáo: Giữ nguyên quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa những người tham gia tố tụng khai nhận như sau:

[2.1] Bị cáo Hồ Văn K khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào trưa ngày 26/9/2023, tại khu vực Nước Trèo thuộc tổ dân phố số 4, thị trấn Khâm Đức, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam, lợi dụng lúc không có người trông coi tài sản, Hồ Văn K đã lén lút chiếm đoạt một chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha - Sirius, màu sơn đen đỏ, biển

kiểm soát 92P1-059.56 của ông Lương Đình S, trị giá 6.000.000 đồng, để làm phương tiện đi lại.

[2.2] Bị hại Lương Đình S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hồ Thị H trình bày: Vào trưa ngày 26/9/2023, bà Hạnh đi xe máy nhãn hiệu Yamaha - Sirius, màu sơn đen đỏ, biển kiểm soát 92P1-059.56 của chồng là ông Lương Đình S đến để bên hông nhà bố mẹ chồng tại khu vực Nước Trèo thuộc tổ dân phố số 4, thị trấn Khâm Đức, huyện Phước Sơn để đi thả bò khoảng 15 phút sau khi về lại thì không thấy chiếc xe.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của Hồ Văn K đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo: Hồ Văn K đã bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 04 tháng 01 ngày tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” nên biết việc xâm phạm đến tài sản của người khác thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đây làm bài học để lao động trở thành người có ích cho xã hội mà bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, điều này chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản khi chưa được xóa án tích, nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội để bị cáo có thời gian cải tạo trở thành người có ích và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] *Xét luận tội của Đại diện viện kiểm sát và luận cứ của người bào chữa cho bị cáo*: Thống nhất đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa về tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, gia đình thuộc hộ nghèo, bị cáo hiện nay là lao động chính trong gia đình quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Chấp nhận đề nghị của người bào chữa bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ nghèo.

Không chấp nhận đề nghị của người bào chữa về áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì xe máy mà bị cáo trộm cắp là phương tiện để đi làm ăn của bị

hại và bị hại là người dân tộc thiểu số, không chấp nhận ý kiến của người bào chữa cho rằng bị hại có phần lỗi vì không quản lý tài sản, vì bị hại đã để xe bên hông nhà và có khóa, nhưng bị cáo đã cố ý chiếm đoạt xe máy, nên phá khóa xe và trộm cắp xe máy để làm phương tiện đi lại.

[5] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:*

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 12/01/2023, Hồ Văn K bị Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 04 tháng 01 ngày tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 08/2023/HS-ST. Tại thời điểm trộm cắp xe máy vào ngày 26/9/2023, Hồ Văn K chưa được xoá án tích đối với bản án nêu trên, do đó, lần phạm tội này của Hồ Văn K thuộc trường hợp “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, Hồ Văn K đã thành khẩn khai báo, tài sản đã được thu giữ và trả lại cho bị hại, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, bị cáo hiện nay là lao động chính trong gia đình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Không xử phạt bổ sung vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có việc làm ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo.

[6] Đối với ông Hồ Văn X, khi Hồ Văn K lấy con rựa của ông X để tại lán trại của mình để làm công cụ thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe máy nêu trên thì ông Hồ Văn X không hề hay biết, nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với ông Hồ Văn X.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Ông Lương Đình S đã nhận lại xe máy và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[8] *Về xử lý vật chứng:* Cơ quan CSĐT Công an huyện Phước Sơn đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu ông Lương Đình S 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha - Sirius, màu sơn đen đỏ, biển kiểm soát 92P1-059.56, số máy E3X9E287455, số khung 3220HY064552, đã qua sử dụng, không rõ chất lượng.

Đối với 01 con rựa có lưỡi bằng kim loại dài 25 cm, mũi nhọn, phần cán bằng gỗ dài 40 cm, đã qua sử dụng, đây là công cụ Hồ Văn K đã sử dụng để mở khoá chiếc xe máy để trộm cắp nêu trên. Con rựa thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Hồ Văn X, quá trình điều tra, xác định ông X không biết việc Hồ Văn K dùng con rựa này vào việc phạm tội. Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho ông Hồ Văn X.

[9] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo Hồ Văn K là cá nhân thuộc hộ nghèo, người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện K tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn nộp. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo:

Hồ Văn K: 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 27/9/2023.

- *Về xử lý vật chứng*:

Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho ông Hồ Văn X 01 con rựa có lưỡi bằng kim loại dài 25 cm, mũi nhọn, phần cán bằng gỗ dài 40 cm, đã qua sử dụng.

Vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Sơn đang tạm giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/11/2023.

- *Án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí.

Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Tòa án tỉnh Q.Nam;
- VKSND tỉnh Q.Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Q.Nam;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phan Thị Lan